

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 09 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN HẢI, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Quốc Việt

Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Toàn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nhã Phi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn T**, sinh 1987 tại KH - Kiên Giang.

Nơi cư trú: Ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn G, sinh năm 1950 (chết) và bà Bùi Thị H, sinh năm 1952; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/10/2022, đến ngày 11/10/2022 chuyển tạm giam.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Phan Văn N, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp AC, xã AS, huyện KH tỉnh Kiên Giang.

- Người làm chứng:

1. Phạm Út Đ, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

2. Phạm Thị Trúc L, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

3. Chu Văn B, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang.

4. Lê Văn C, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp AC, xã AS, huyện KH tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 05/02/2021 Lê Ngọc S cùng với Phạm Văn T, Phạm Út Đ, Lê Ngọc D tổ chức uống rượu bia tại trước cửa nhà của Lê Ngọc S thuộc tổ 04, ấp BN, xã AS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang. Trong lúc uống rượu bia có sử dụng thùng loa hát Karaoke gây tiếng ồn, lúc này Chu Văn Tr sau khi uống rượu bia về thấy nhà S đang uống rượu bia và hát Karaoke, sợ mẹ T và một số người lớn tuổi ở khu vực đó không ngủ được, nên T đi qua nhà S vặn nhỏ thùng loa và yêu cầu nhóm của S hát đến 22 giờ 30 phút thì nghỉ, thì xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau. Tr hỏi “giờ muốn sao” T nói “Tr mày muốn chơi hả gì” Tr nói lại “muốn chơi thì chơi sợ gì”.Nói xong Tr bỏ đi ra ngoài điện thoại cho Phan Văn N nói là “tao đụng chuyện rồi, lên giúp tao”, N sau khi nghe máy tưởng Tr bị đánh. Lúc này N đang ngồi uống rượu bia cùng với Lý Thanh L, Võ Phúc H, Tôn Thất Q, Huỳnh Quốc T nên N kêu L, H, Q, T đi lại nhà Tr coi có chuyện gì. Nghe N nói vậy cả nhóm tưởng Tr bị đánh nên cùng nhau đi kiểm Tr.

Khi đến đường hẻm lên nhà Tr chỗ sân banh thì cả nhóm gặp Tr, nghe Tr kể lại sự việc và chỉ nhà của S, rồi rủ cả nhóm đi đánh nhau với nhóm của S thì cả nhóm đồng ý. N, L, Tr, H mỗi người cầm 02 vỏ chai thủy tinh, T cầm 01 vỏ chai thủy tinh, Q cầm một tấm ván gỗ rồi cả nhóm chạy đến nhà của S.

Đến nhà S thấy Phạm Út Đ, Phạm Văn T, Lê Ngọc D đang ngồi uống rượu bia và hát Karaoke, Nhựt cầm 02 vỏ chai chạy vào đánh Lê Ngọc D và ném chai thủy tinh vào nhóm S đang ngồi. Thấy vậy S chạy đến cãi nhau với N, thì hai bên xảy ra xô sát đánh nhau bằng tay không. Lúc này, Lê Ngọc D (con của S) chạy vào nhà lấy 01 cây gỗ tròn chạy ra đánh 01 cái trứng vào đầu của N, Phạm Văn T lấy một cái ghế nhựa đánh vào lưng N, N lượm lấy 01 cây gỗ rượt theo đánh T nhưng không trúng, nên N dùng cây gỗ ném trúng vào hông trái của T, T cầm khúc cây gỗ đánh trúng vào đầu N 01 cái, N tiếp tục rượt T ra nhà sau,

thì bị T cầm cây gậy đánh vào đầu N thêm 01 cái nữa, N bỏ chạy ra ngoài. Trong lúc N đang đánh nhau với nhóm của S thì Tr, H, L, T đứng bên ngoài dùng vỏ chai thủy tinh và đá ném về phía nhóm của S.

Thấy N bị thương ở vùng đầu nên Tr cầm 01 cái bàn nhựa màu đỏ xông đến quơ về hướng của Th, S, D. Còn Q thì cầm tấm ván gỗ xông vào đánh nhóm S, Th, D. Trong lúc đánh nhau Q la lên thì H, L, T bên ngoài tiếp tục dùng gạch đá ném về phía nhóm của S, Th, D.

Sau khi kéo được N ra ngoài, thì N tiếp tục lượm 01 khúc cây gỗ đầu cây bị gãy có mũi nhọn xông đến rượt đánh Th, S và đánh trúng vào đầu và tay S làm rớt cây gỗ xuống đất, S cầm lấy cây xà gồ bằng kim loại đánh lại trúng đầu của N 01 cái làm N té ngã trúng cái khay bằng sành ngoài sân làm bể khạp.

Thấy N bị đánh té xuống đất, Tr liền cầm 01 khúc cây gỗ tròn dài đánh S, D, Th và đánh trúng 01 cái vào đầu của S, Q thấy 01 cây dao đang để gần đó nên chụp lấy quơ chém về nhóm S, Th, D. Do sợ bị đánh D chụp lấy cây xà beng cầm trên tay, bên ngoài H, T vẫn tiếp tục dùng đá, ống kim loại ném về nhóm của S. Thấy vậy nhóm của S vào nhà đóng cửa lại, sau đó N được đưa đi cấp cứu.

Trong lúc đánh nhau T bị ném trúng gây thương tích vùng cằm, ngực, Phạm Út Đ đứng ở cửa nhà S thì bị đâm trúng một cái vào bên hông phải không rõ ai đâm và bị ném trúng vào đầu 01 cái gây thương tích.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 144/KL-PY ngày 31/3/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận Phan Văn N có các dấu vết như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng trán - đỉnh trán, trán - thái dương - đỉnh trái, thái dương phải, cằm phải, hông lưng trái và thắt lưng trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14% (mười bốn phần trăm).

3. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng trán- đỉnh trán, trán - thái dương - đỉnh trái, thái dương phải, cằm phải và vùng thắt lưng trái do vật tày có cạnh gây nên.

- Thương tích vùng lưng trái do vật có cạnh sắc gây nên.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế - Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần) không có quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể. (BL số:35->37)

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 149/KL-PY ngày 08/4/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận Lê Ngọc S có các dấu vết như sau:

1.Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng trán giữa (vết 2) và cánh tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04% (bốn phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế - Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần) không có quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể. (BL số: 29->31).

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 136/KL-PY ngày 30/3/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận Phạm Út Đạt có các dấu vết như sau:

1.Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo phần mềm vùng trán phải, trán trái và hông ngực phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04% (bốn phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế - Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm

thân) không có quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

* Vật chứng trong vụ án:

+ 01 (một) cái bàn làm bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng có vết bị đập bể, có chiều dài 64cm, chiều rộng 45cm, chiều cao 50cm, vết bị đập bể có chiều dài 23cm, rộng 11cm;

+ 01 (một) cái ghế làm bằng nhựa màu đỏ bị gãy một chân ghế, mặt ghế bị gãy, chiều cao ghế 56cm, chiều rộng ghế 50cm;

+ 01 (một) cây xà beng làm bằng sắt (kim loại) phi 16, dài 76cm; rộng 3,4cm (xà beng dùng nhỏ đinh);

+ 01 (một) cây xà beng làm bằng sắt (kim loại) phi 12, dài 61cm, rộng 3,4cm (xà beng dùng nhỏ đinh);

+ 01 cây dao cán dao làm bằng nhựa màu đen, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn đã qua sử dụng. Dao có chiều dài 33,5cm, lưỡi dao dài 22cm, rộng 04cm, cán dao dài 11,5cm;

+ 01 (một) cây dao cán bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng kim loại, lưỡi dao đang trong tình trạng rỉ sét. Dao có chiều dài 33,5cm, lưỡi dao dài 23cm, rộng 04cm, cán dao dài 10,5cm;

+ 01 (một) khúc gỗ tròn bị gãy xéo, có chiều dài 49,2cm, rộng 03cm, đường kính 03cm;

+ 01 (một) khúc gỗ tròn bị gãy xéo, có chiều dài 84,5cm, rộng 03cm, đường kính 03cm;

+ 01 (một) miếng gỗ dài 82cm, rộng 08cm, dày 03cm;

+ 01 (một) khúc kềm có chiều dài 80cm, rộng 06cm, cao 03cm;

+ 01 (một) khúc kềm có chiều dài 88,5cm, rộng 06cm, cao 03cm;

+ 14 (mười bốn) miếng gạch lót nền màu xanh đa góc cạnh, miếng nhỏ nhất có chiều dài 09cm, rộng 07cm, dày 0,9cm; miếng lớn nhất có chiều dài 30cm, rộng 20cm, dày 0,9cm;

+ 01 (một) cục gạch ống có chiều dài 18cm, chiều rộng 7,5cm, chiều cao 7,5cm, bị bể một phần góc vuông ở một đầu;

+ 01 (một) cục gạch đỏ bằng bê tông đa góc cạnh có chiều dài 15cm, chiều cao 07cm;

+ 01 (một) cục đá đa góc cạnh có chiều dài 15cm, rộng 11cm, cao 07cm.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-KH ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Văn Th đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết trong Bản án số 13/2022/HSST ngày 10/5/2022, của Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang. Ghi nhận bị cáo Th tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 2.500.000 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Hải.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Thọ thống nhất quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải.

Người bị hại, những người làm chứng vắng mặt nhưng có lời khai thống nhất quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Phạm Văn Th đã thừa nhận hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình chăm sóc mẹ già và hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Phạm Văn Th có đã hành vi dùng ghế nhựa, cây gỗ cùng với Lê Ngọc D, Lê Ngọc S đánh vào người gây

thương tích cho bị hại Phan Văn N, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nhựt là 14% (mười bốn phần trăm) đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, bằng việc bị cáo đã dùng ghế nhựa, cây gỗ đánh bị hại gây thương tích. Bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức, cố ý trực tiếp. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được rằng việc gây thương tích cho người khác là việc trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi đến cùng, qua đó cho thấy hành vi của bị cáo là cố ý, thể hiện tính xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Tuy nhiên bị hại N cũng có lỗi, N có tham gia đánh nhau, khi bị cáo Th chạy thì N dùng cây gỗ đuổi theo và đánh trúng vào người bị cáo Th.

Hành vi trên đã gây dư luận xôn xao, mất an ninh trật tự tại địa phương; do vậy cần phải xử lý nghiêm, để có thời gian cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, giúp ích cho gia đình và xã hội; đồng thời góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Th có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo trình độ học vấn thấp (không biết chữ), bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi 02 con nhỏ và bị hại cũng có lỗi. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết trong Bản án số 13/2022/HSST ngày 10/5/2022, của Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo Th tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 2.500.000đ theo biên lai thu số 0005626 ngày 05/12/2022 và số 0005627 ngày 21/12/2022 nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Hải.

- Các đối tượng Lê Ngọc S, Lê Ngọc D, Phan Văn N, Chu Văn Tr, Lý Thanh L, Võ Phúc H, Huỳnh Quốc T đã bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích

theo Bản án số 13/2022/HSST ngày 10/5/2022, của Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang. Riêng Tôn Thất Q bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 25/2022/HSST ngày 18/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Phạm Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Điều Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để tạm giữ, tạm giam ngày 08/10/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết trong Bản án số 13/2022/HSST ngày 10/5/2022, của Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang. Ghi nhận việc bị cáo Th tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 2.500.000đ theo biên lai thu số 0005626 ngày 05/12/2022 và số 0005627 ngày 21/12/2022 nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Hải.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn Th phải chịu 200.000đ *[Hai trăm ngàn đồng]* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Bản án này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND huyện Kiên Hải;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV27);
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan CSĐT, CA huyện Kiên Hải;
- Chi cục THADS huyện Kiên Hải;
- Bị cáo, Những người TGTT;
- Lưu: HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Nghi

